

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHẦN A. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2024

I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Các dự án đầu tư xây dựng xưởng công nghiệp đã có dấu hiệu khởi sắc trở lại sau hai năm khó khăn 2022 và 2023 không được triển khai, điều này cũng giúp sản lượng sản xuất sản phẩm cọc ống nhỏ và vừa đã được cải thiện, cũng góp phần tăng doanh thu cọc ống cao hơn so với năm 2023.
- Thời điểm quý 4 năm 2024 công ty đã ký được hợp đồng cọc D800 nên đã giúp tăng doanh thu và tạo công việc cho các tổ sản xuất nhằm giảm bớt áp lực thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên dự án này cũng thi công chậm nên chi sản xuất thời gian ngắn.
- Mặc dù công việc trong năm không ổn định (lúc nhiều, lúc ít) và nhân sự cũng nghỉ nhiều, tuy nhiên việc luân chuyển nhân sự giữa các tổ sản xuất được thực hiện đồng bộ nên vẫn duy trì được sản xuất và đáp ứng tiến độ theo yêu cầu của khách hàng.

2. Khó khăn:

- Khó khăn lớn nhất trong năm 2024 vừa qua là sự cạnh tranh khốc liệt về giá đến từ các đơn vị cùng ngành nghề, đặc biệt là giá bán của sản phẩm cọc ống đường kính nhỏ và vừa (Cọc D300A, D350A, D400A và D500A) phục vụ các nhà xưởng công nghiệp và khu dân cư. Điều này, đã làm ảnh hưởng rất lớn đến mức giá bán, cũng như tỷ suất lợi nhuận sản phẩm cọc ống, thậm chí rất nhiều dự án đã phải chấp nhận bỏ vì giá giao thầu quá thấp, không thể đáp ứng nổi mức giá theo yêu cầu từ Chủ đầu tư/ Thầu chính/ Bên mua hàng đưa ra.
- Trong Quý 3/2024 thị trường cũng có một số dấu hiệu cho sản phẩm cọc lớn (D800), tuy nhiên việc triển khai từ chủ đầu tư, nhà thầu rất chậm, vì vậy mặc dù Phòng kinh doanh đã đàm phán được một số dự án cọc lớn nhưng vẫn chưa triển khai sản xuất như kế hoạch được do còn phải chờ thực hiện các quy trình theo trình tự của dự án, như : kiểm tra đánh giá năng lực nhà máy, thử nghiệm trialmix cấp phối bê tông, lấy mẫu và thử nghiệm vật liệu, chờ phê duyệt tất cả các thủ tục mới được triển khai các bước tiếp theo, ...
- Để giảm lãi vay đến mức thấp nhất nên Công ty phải siết chặt điều kiện tạm ứng/ thanh toán; Vì vậy cũng làm cho khả năng thương thảo hợp đồng của công ty giảm tính cạnh tranh hơn so với các đơn vị cùng ngành nghề, đặc biệt là các dự án lớn về điều khoản thanh toán.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

1. Kết quả sản xuất - kinh doanh

TT	Loại sản phẩm	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So với năm 2023 (%)	So với kế hoạch (%)
I	Tổng doanh thu	453,764,051,884	527,581,684,862	450,000,000,000	86.01	100.84
1	Cọc ống	357,244,947,873	367,287,235,387	305,000,000,000	97.27	117.13
2	Trụ điện và cấu kiện	17,979,301,405	20,311,234,340	22,100,000,000	88.52	81.35
3	Cừ ván	70,964,081,100	127,489,325,000	110,000,000,000	55.66	64.51
4	Cọc vuông	2,097,030,000	4,234,542,500	8,000,000,000		
5	Dầm BTCT	191,411,840	419,413,248	1,000,000,000	45.64	19.14
6	Điện mặt trời	2,858,766,527	2,957,534,522	2,900,000,000	96.66	98.58
7	Thi công ép cọc		381,253,600	1,000,000,000	-	-
8	Doanh thu khác	2,428,513,139	4,501,146,265		53.95	
II	Lợi nhuận trước thuế	2,782,800,266	18,158,453,771	6,000,000,000	15.33	46.38
III	Lợi nhuận sau thuế	2,167,325,760	12,671,443,343	2,900,000,000	17.10	74.74

Nhận xét :

- Doanh thu năm 2024 : đạt **453,76** tỷ đồng, đạt kế hoạch và giảm 73,81 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 14%) so với năm 2023.
- Lợi nhuận sau thuế : đạt **2,16** tỷ đồng, giảm 732 triệu đồng so với kế hoạch và giảm 10 tỷ đồng so với năm 2023.

Các yếu tố ảnh hưởng đến lợi nhuận năm 2024 :

- Năm 2024 sản phẩm tiêu thụ chủ yếu là cọc có đường kính nhỏ (từ D300 đến D500), và đặc biệt là sự cạnh tranh quá lớn trên mặt bằng giá nên giá bán của dòng sản phẩm này giảm liên tục.
- Sản lượng thấp làm cho định phí trên đơn vị sản phẩm tăng.

2. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội Đồng Quản Trị đề nghị phân phối lợi nhuận như sau:
Vì năm 2024 không hoàn thành kế hoạch nên không trích lập các quỹ, toàn bộ lợi nhuận năm 2024 sẽ chuyển sang phân phối trong năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 chuyển sang	783.743.451
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	2.167.325.760
	Tổng cộng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.951.069.211
3	Trích lập các quỹ	0
4	Chia cổ tức	0
5	Lợi nhuận để lại năm sau	2.951.069.211

III. PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Sản xuất:

Về mặt sản lượng, so với năm 2023, sản lượng năm 2024 (tính theo mét khối bê tông) đều giảm, cụ thể:

- Sản lượng cọc tròn giảm 11,2% ;
- Sản lượng trụ điện giảm 10% ;
- Sản lượng cọc ván giảm 46% .

Về tình hình sản xuất: chỉ tập trung sản xuất cọc nhỏ ở phân xưởng Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2, Phân xưởng Giai đoạn 3 (chuyên sản xuất cọc lớn) dừng hoạt động . Phân xưởng cầu kiện hoạt động không hết công suất và có lúc tạm dừng hoạt động do ít đơn hàng.

2. Kinh doanh:

- Năm 2024, các dự án khu dân cư, nhà xưởng công nghiệp đã khởi sắc trở lại, vì vậy thị trường chủ yếu tiêu thụ nhóm cọc có đường kính nhỏ (D300-D350-D400-D500). Chính vì vậy mà các công ty sản xuất cọc tập trung vào kinh doanh dòng sản phẩm này, làm cho giá bán ngày càng giảm.
- Nhóm cọc ống trung bình (như cọc D500, D600 - Loại A) phục vụ các dự án cao tầng: Thị trường BĐS trong đầu năm 2024 vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục, các dự án chung cư cao tầng, cao ốc BĐS gần như không được triển khai mới, nhu cầu thị trường rất hạn chế.
- Nhóm sản phẩm Cầu kiện (Cọc ván + Dầm BTCT) : nhóm sản phẩm này chủ yếu thuộc nguồn vốn công, nhưng năm 2024 các dự án phân khúc sản phẩm này không đạt sản lượng như kỳ vọng do chủ yếu sản xuất cọc ván loại nhỏ (SW400mm) cho dự án Tham Lương Bến Cát, còn các dự án khác cũng không được triển khai nhiều hoặc tiến độ thực hiện rất chậm do thi công kẻ thường gặp trở ngại về công tác giải phóng mặt bằng, dẫn đến việc đơn hàng cũng không liên tục của các dự án đã ký. Riêng về sản phẩm BTCT, do hạn chế về Khuôn sản phẩm Dầm các loại (đặc biệt là khuôn cho các loại Dầm I lớn như I33, I24.54) nên khả năng đáp ứng của Công ty vẫn còn rất thấp cho các dự án giao thông có nhu cầu sử dụng Dầm lớn và trung bình.
- Nhóm sản phẩm Trụ điện tiền áp và Cầu kiện BTĐS đi kèm : nhóm sản phẩm này vẫn duy trì sản lượng và khách hàng thân thiết của công ty. Nhưng nhiều thời điểm trong năm do công suất cọc nhỏ không đủ đáp ứng, nên cũng làm giảm sản lượng trụ điện để ưu tiên cho việc đáp ứng tiến độ của Xưởng giai đoạn 1.

3. Tài chính

- Tình hình tài chính năm 2024 vẫn còn khó khăn, hầu hết các khách hàng kể cả các khách hàng truyền thống có lịch sử thanh toán rất tốt đều chậm thanh toán. Để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty phải vay ngân hàng ở mức cao và chiếm dụng vốn của khách hàng.
- Mặc dù nợ phải thu không giảm nhưng tình hình thu tiền từ bán hàng tốt hơn năm 2023. Tổng số tiền thu từ bán hàng năm 2024: 490 tỷ đồng (so với doanh thu 453 tỷ đồng), năm 2023: 455 tỷ đồng (so với doanh thu: 527 tỷ đồng)

- Do thu tiền tốt hơn cộng với việc giảm hàng tồn kho nên dòng tiền thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 dương 875 triệu đồng, trong khi đó dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 âm 40 tỷ đồng.
- Nợ phải trả cuối năm là 67 tỷ đồng, giảm 35 tỷ đồng so với đầu năm.
- Mức vay ngắn hạn ngân hàng và cá nhân không giảm so với năm 2023, nhưng do ngân hàng giảm lãi suất và chiếm dụng vốn của nhà cung cấp bằng cách kéo dài thời hạn thanh toán nên chi phí lãi vay năm 2024 giảm so với năm 2023 2,353 tỷ đồng.
- Một số chỉ số tài chính chủ yếu :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023	Tăng/Giảm
1	Vốn lưu động	tỷ đồng	53.303	53.693	(0.39)
2	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1.150	1.130	0.02
3	Tỷ lệ nợ/ tổng tài sản	%	61.00	63.00	(2.00)
4	Vòng quay vốn lưu động bình quân/năm	vòng	1.03	1.31	(0.28)
5	Số ngày thu tiền bình quân	ngày	216	153	63.00
6	Số ngày trả tiền bình quân	ngày	89	74	14.97
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	0.61	3.44	(2.83)
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	0.48	2.40	(1.92)
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn góp	%	1.44	8.42	(6.98)

- Vốn lưu động tự có 31/12/2024: 53,303 tỷ đồng, không thay đổi so với đầu năm. Như vậy Công ty vẫn bảo toàn vốn hoạt động sản xuất- kinh doanh.
- Hệ số thanh toán ngắn hạn 1,150: Công ty vẫn có tính thanh khoản và hệ số này tăng so với đầu năm.
- Do doanh thu thấp và nợ phải thu vẫn còn cao nên vòng quay vốn lưu động năm 2024 chỉ đạt 1,03 vòng, giảm 0,28 vòng so với năm 2023.
- Mặc dù dòng tiền từ hoạt động sản xuất- kinh doanh năm 2024 tốt hơn năm 2023, các dự án cung cấp cọc có đường kính nhỏ và trụ điện có tính thanh khoản cao nhưng do ảnh hưởng của các khoản nợ chậm thu hồi (chủ yếu là cung cấp sản phẩm cho các dự án công) đã phát sinh từ năm 2023 làm cho số ngày thu tiền bình quân năm 2024 tăng so với năm 2023 là 63 ngày, đây cũng là nguyên nhân chủ yếu làm cho mức vay ngắn hạn ngân hàng ở mức cao. Để cân đối, Công ty phải đàm phán với nhà cung cấp tăng thời gian thanh toán, làm cho số ngày trả tiền bình quân năm 2024 tăng so với năm 2023 15 ngày.

4. Lao động:

- Tình hình biến động lao động năm 2024:
 - Lao động đầu năm : 327
 - Lao động tăng trong năm : 50
 - Lao động giảm trong năm : 111
 - Lao động cuối năm : 266

- Số lao động cuối năm 2024 đã giảm 26 lao động so với đầu năm, nguyên nhân giảm chủ yếu là do việc làm ít dẫn đến thu nhập thấp. Đối với công nhân mới tuyển dụng thì tỷ lệ bỏ việc cao do không đáp ứng được công việc và không chịu được cường độ lao động cao.

5. Đầu tư:

- Công tác đầu tư dây chuyền sản xuất dầm Super-T (giai đoạn 5): do tình hình tài chính khó khăn, nên bắt đầu từ năm 2023 Công ty tạm dừng đầu tư để tập trung nguồn lực vào công tác sản xuất - kinh doanh. Tổng giá trị đã đầu tư vào giai đoạn 5 là 29,11 tỷ đồng. Để dây chuyền có thể sản xuất được Cọc ván và Dầm BTCT có chiều dài tối đa 24 mét, cần phải đầu tư thêm khoảng 7 tỷ đồng (đã được HĐQT thông qua Nghị Quyết). Công ty sẽ tiếp tục đầu tư khi nào điều kiện tài chính cho phép.
- Đã hoàn thành lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy “ NHÀ XUỒNG + HỆ THỐNG ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TRÊN MÁI NHÀ” với tổng giá trị 1.538.755.000 đồng. Nhờ vậy, điện Lực Bến Lức đã thanh toán dứt điểm tiền mua điện mặt trời từ tháng 06/2023 đến tháng 07/2024, số tiền: 3,372 tỷ đồng.
- Mua bản quyền phần mềm phân tích- thiết kế kết cấu nhà (Etads): 182.325.000 đồng.
- Kết quả SXKD năm 2024 của công ty 7FTD :

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng/ Giảm
1	Doanh thu	1,691,176	2,886,964	(1,195,788)
2	Lợi nhuận (lỗ)	(702,145)	(787,385)	85,240

6. Tình hình thực hiện nghĩa vụ đối với Cổ đông:

- Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt trong tháng 01 và tháng 03/2025, tổng số tiền chi trả 09 tỷ đồng.

7. Lương của Ban Điều Hành

TT	Họ tên	Chức vụ	Năm 2024	Năm 2023
1	ÔNG DƯƠNG NGỌC VÂN	Tổng Giám Đốc	689,913,000	753,217,000
2	ÔNG PHẠM TRẦN TIỆP	P.Tổng Giám Đốc	474,220,000	561,011,000
3	ÔNG NGUYỄN VĂN VIỆT	Kế Toán Trưởng	529,021,000	595,470,000
	Tổng cộng		1,693,154,000	1,909,698,000

Ghi chú: số ngày công làm việc trong năm 2024

- Ông Dương Ngọc Vân : 309 ngày.
- Ông Phạm Trần Tiệp : 231 ngày.
- Ông Nguyễn Văn Việt : 262 ngày.

8. Giao dịch của các bên có liên quan:

- Bán sản phẩm CTy TNHH XD & TM An Tâm: 43.017.598.800 đồng (bao gồm VAT)
 - Mua vật tư của Công ty CIC39 : 8.000.950.947đồng (bao gồm VAT).
- Các giao dịch mua bán với các bên có liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận.*

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Phạm Hữu Thiên	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Phạm Ngọc Hiệp	Thành viên HĐQT	
3	Ông Dương Ngọc Vân	Thành viên HĐQT	
4	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT	
5	Ông Từ Vĩnh Trung	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 24/05/2024

2. Tình hình tham gia các buổi họp HĐQT.

- Tổng số cuộc họp HĐQT từ tháng 30/07/2024 đến 18/04/2025 : 5 cuộc họp bằng hình thức trực tiếp.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Ông Phạm Hữu Thiên	Chủ tịch	05	100
2	Ông Phạm Ngọc Hiệp	Thành viên	05	100
3	Ông Dương Ngọc Vân	Thành viên	05	100
4	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên	05	100
5	Ông Từ Vĩnh Trung	Thành viên HĐQT	05	100

- Nội dung chính các cuộc họp HĐQT:

Kỳ họp	Thành viên tham dự	Nội dung chính
Kỳ họp lần 12 Ngày 30/07/2024	+ Tham dự: 5 + Vắng: 0	- Ghi nhận kết quả Báo cáo hoạt động SXKD Quý 2/2024 và Kế hoạch Quý 3/2024 của Ban điều hành. - Thông qua tờ trình: Hạn mức vay vốn năm 2024- tại Ngân Hàng BIDV. - Thông qua tờ trình: Hạn mức vay vốn năm 2024- tại Ngân Hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – CN. Sài Gòn (MSB). - Chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn RSM (RSM) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. - Ban điều hành thành lập Ban thu hồi công nợ. Thành viên gồm :

		+ Trưởng ban : Ông Dương Ngọc Vân- Tổng Giám đốc + Phó ban : Ông Phạm Ngọc Hiệp- Thành viên HĐQT + Thành viên : Ông Nguyễn Văn Việt - KTT và ông Thái Mạnh Hùng - TP. Kinh doanh Hàng tháng Ban thu hồi công nợ phải có báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT. - Hàng quý Ban điều hành lập báo cáo tài chính gửi HĐQT, BCTC phải bao gồm 4 phần: bảng cân đối kế toán, kết quả kinh doanh, Lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh. - Đồng ý kéo dài thời gian khấu hao tài sản cố định để giảm chi phí. - Ban điều hành cần nỗ lực hơn nữa trong 06 tháng cuối năm để tăng sản lượng, tăng lợi nhuận cho Công ty.
Kỳ họp lần 13 Ngày 29/10/2024	+ Tham dự: 5 + Vắng: 0	- Ghi nhận kết quả Báo cáo hoạt động SXKD Quý 3/2024 và Kế hoạch Quý 4/2024 của Ban điều hành. Tuy nhiên Ban điều hành cần xem xét lại: + Giá trị sản phẩm hàng tồn kho hợp lý hay không. + Quý IV: Ban Lãnh đạo cần có kế hoạch thanh toán cổ tức cho Cổ đông và lập phương án. + Ban lãnh đạo lập phương án để được cấp chứng chỉ về môi trường. + Ban lãnh đạo cần có những định hướng, đề xuất một số hoạt động kinh doanh cũng như sản phẩm mới cho Công ty và đưa vào báo cáo tháng 10 hoặc tháng 11/2024. + Ban lãnh đạo xem xét ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. + Tổng Giám đốc họp và triển khai đến từng phòng ban liên quan đến các lĩnh vực HĐQT đã đưa ra. - Thông qua tờ trình điều chỉnh lại kế hoạch kinh doanh năm 2024, cụ thể: + Doanh thu: 450 tỷ đồng. + Lợi nhuận trước thuế: 6 tỷ đồng. + Lợi nhuận sau thuế: 2,9 tỷ đồng.
Kỳ họp lần 14 Ngày 21/01/2025	+ Tham dự: 5 + Vắng: 0 (ông Từ Vĩnh Trung ủy quyền ô Đinh Văn Trọng)	- Ghi nhận kết quả Báo cáo hoạt động quý IV/2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I/2025 và Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025. - Ban điều hành bổ sung kế hoạch năm 2025: + Về công nợ: phân tích chi tiết về tuổi nợ. + Thực hiện nghiên cứu sản phẩm mới cho Công ty, đề giảm bớt căng thẳng về thị trường cọc tròn và trụ điện.

		- Xét đơn từ nhiệm của Ông Phạm Hữu Thiên: từ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 17/01/2025, lý do từ nhiệm: cá nhân. HĐQT đồng ý đơn từ nhiệm, số phiếu đồng ý: 5/5 đồng ý (đạt tỷ lệ 100%) - Bầu Chủ tịch HĐQT: Các thành viên HĐQT đã bỏ phiếu bầu Ông Phạm Ngọc Hiệp đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức – Long An nhiệm kỳ 2022 – 2027. Số phiếu đồng ý : 5/5 (đạt tỷ lệ 100% đồng ý)
Kỳ họp 15: Ngày 18/04/2025	+ Tham dự: 5 + Vắng: 0 (ông Từ Vĩnh Trung ủy quyền ô Đinh Văn Trọng)	- Xem xét báo cáo quý 1/2025 và kế hoạch quý 2/2025: đề nghị bổ sung kế hoạch thu hồi công nợ quý 2/2025 - Xem xét dự thảo sơ đồ tổ chức: HĐQT yêu cầu điều chỉnh lại sơ đồ tổ chức : • Chuyển Bộ phận Vật Tư từ trực thuộc Phó TGĐ quản lý sang TGĐ quản lý • Ban ISO, Ban An Toàn phải trực thuộc Ban TGĐ • Dự thảo sơ đồ tổ chức sẽ được trình HĐQT xem xét và phê duyệt vào ngày 09/05/2025 - Xem xét dự thảo báo cáo của HĐQT tại Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2025, đề nghị: • Phân phối lợi nhuận năm 2024: không trích quỹ khen thưởng – phúc lợi vì không hoàn thành kế hoạch • Kế hoạch kinh doanh năm 2025: chia cổ tức 6% và kế hoạch sẽ được xem xét- điều chỉnh căn cứ vào kết quả kinh doanh 09 tháng đầu năm 2025 • Ngày 09/05/2025: họp HĐQT để rà soát, hoàn chỉnh tài liệu ĐHĐ Cổ Đông năm 2025 - Ngày 23/05/2025 tổ chức ĐHĐ Cổ Đông
. Kỳ họp 16 Ngày 09/05/2025	Tham dự: 5 + Vắng: 0 (ông Từ Vĩnh Trung ủy quyền ô Đinh Văn Trọng)	- Đồng ý với tài liệu ĐHĐ Cổ Đông năm 2025, tỷ lệ biểu quyết 5/5 - Đồng ý với sơ đồ tổ chức, tỷ lệ biểu quyết 5/5 - Lương Ban Điều Hành năm 2025 được tính theo doanh thu và lợi nhuận

- **Các nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị**

Số Nghị Quyết	Ngày ban hành	- Nội dung Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT
Số : 05/2024/NQ-TDCLA-HĐQT	30/07/2024	- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024
Số : 06/2024/NQ-TDCLA-HĐQT	30/07/2024	- Thành lập ban thu hồi công nợ
Số : 07/2024/NQ-TDCLA-HĐQT	30/07/2024	- Chấp nhận phê duyệt về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN HCM
Số : 08/2024/NQ-TDCLA-HĐQT	30/07/2024	- Chấp nhận phê duyệt về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, CN Sài Gòn (MSB)
Số : 09/2024/NQ-TDCLA-HĐQT	29/10/2024	- Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2024
Số : 01/2025/NQ-TDCLA-HĐQT	21/01/2025	- Nghị quyết bầu Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị Công Ty CP Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức – Long An: bầu Ông Phạm Ngọc Hiệp giữ chức Chủ Tịch HĐQT kể từ ngày 21/01/2025
Số : 02/2025/NQ-TDCLA-HĐQT	09/05/2025	- Nghị quyết về ban hành sơ đồ tổ chức- Công Ty CP Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức – Long An

3. Công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Điều Hành Công ty

Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc giám sát Ban điều hành thông qua các hình thức sau:

- Kiểm tra, xem xét báo cáo hoạt động hàng tháng và hàng quý của công ty để nắm bắt toàn bộ hoạt động của Công ty từ sản xuất, kinh doanh đến tài chính, nhân sự, kỹ thuật, chất lượng sản phẩm và máy móc thiết bị, ... từ đó có những chỉ đạo thường xuyên và kịp thời.
- HĐQT làm việc trực tiếp với từng thành viên Ban điều hành.
- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất có đại diện Ban kiểm soát và Kế toán trưởng Công ty tham dự : HĐQT xem xét, đánh giá một cách toàn diện hoạt động của công ty trong kỳ vừa qua và đưa ra phương hướng, nhiệm vụ cho kỳ tới. Đồng thời cũng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nghị quyết, thực hiện theo các chỉ đạo của HĐQT.
- Thành lập ban thu hồi Công nợ : Ban thu hồi Công nợ hoạt động thường xuyên và hàng tháng có họp tổng kết và báo cáo HĐQT.

4. Phụ cấp năm 2024 của HĐQT:

Mức phụ cấp chi phí đi lại hàng tháng cho thành viên HĐQT, Thư ký HĐQT đi lại tham gia họp, kiểm tra, giám sát năm 2023 như sau :

TT	Chức danh	Số tiền
1	Chủ tịch HĐQT	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	8.000.000
3	Thư ký HĐQT	2.000.000

PHẦN B - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2025

1. Thuận lợi:

- Một số dự án lớn đã được ký hợp đồng năm 2024 sẽ tiếp tục triển khai trong năm 2025, và đầu năm 2025 cũng đã triển khai sản xuất cọc lớn D800, D1.000 cho các Dự án Cảng tại Đồng Nai và Phú Quốc.
- Lãi suất vay ngân hàng đang có xu hướng giảm.
- Nhân sự cấp quản lý và nhân viên không có sự thay đổi, giúp Công ty hoạt động ổn định.

2. Khó khăn :

- Nguồn lực của nhà máy bao gồm nhân công, thiết bị không đủ để đáp ứng được tiến độ theo yêu cầu trong trường các dự án khác nhau đặt hàng cùng loại sản phẩm đẩy nhanh tiến độ giao hàng.
- Hệ thống khuôn đúc sản phẩm nhất là khuôn Cọc tròn có đường kính vừa nhỏ và khuôn trụ điện, sau thời gian dài sử dụng đã xuống cấp nên không sử dụng được hết công suất, chi phí sửa chữa khuôn tăng. Ngoài ra sử dụng khuôn quá cũ cũng ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- Dây chuyền sản xuất sau 15 năm hoạt động mặc dù được bảo trì bảo dưỡng thường xuyên nhưng cũng đã xuống cấp và lỗi thời nên hiệu quả sản xuất bị giới hạn và tốn nhiều nhân công, làm giảm khả năng cạnh tranh đối với các nhà máy xây dựng sau này, có dây chuyền sản xuất đồng bộ / hiện đại hơn.
- Nguồn cát, đá sử dụng cho cốt liệu bê tông ngày càng khan hiếm dẫn đến phải điều chỉnh cấp phối liên tục do thay đổi nguồn cốt liệu, gây khó khăn trong việc kiểm soát chất lượng sản phẩm, cũng như tác động đến chi phí sản xuất.
- Nhu cầu thị trường cọc có đường kính nhỏ trong năm 2025 cao, tuy nhiên do cạnh tranh nên giá bán ngày càng giảm, ảnh hưởng rất lớn đến lợi nhuận.
- Đầu năm 2025 đã có chủ trương sáp nhập các đơn vị hành chính, bỏ đơn vị hành chính cấp quận, huyện, theo kế hoạch, thì các đơn vị hành chính cấp tỉnh sau khi sáp nhập sẽ chính thức đi vào hoạt động trước ngày 15/09/2025. Dự đoán trong thời gian sắp xếp lại bộ máy chính quyền thì các dự án công sẽ tạm dừng triển khai,việc này ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2025

1. Kế hoạch doanh thu năm 2025 :

DVT: đồng VN

TT	Loại sản phẩm	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tăng giảm so với năm 2024	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tổng doanh thu	453,764,051,884	500,000,000,000	46,235,948,116	10.19
2	Lợi nhuận trước thuế	2,782,800,266	14,000,000,000	11,217,199,734	403.09
3	Lợi nhuận sau thuế	2,167,325,760	11,000,000,000	8,832,674,240	407.54

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 :

ĐVT: đồng VN

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
I	Vốn điều lệ	150,458,020,000	
II	Lợi nhuận chưa phân phối		
1	Năm 2024 chuyển sang	2.951.069.211	
2	Năm 2025	11,000,000,000	
	Cộng	13.951.069.211	
III	Dự kiến phân phối		
1	Quỹ khen thưởng công nhân viên	440.000.000	4% lợi nhuận năm 2025
2	Quỹ khen thưởng HĐQT, Ban KS	440.000.000	4% lợi nhuận năm 2025
3	Quỹ khen thưởng ban điều hành	330.000.000	3% lợi nhuận năm 2025
4	Quỹ phúc lợi	660.000.000	6% lợi nhuận năm 2025
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	2.200.000.000	20% lợi nhuận năm 2025
6	Chia cổ tức 6% trên Vốn điều lệ	9.027.481.200	6% vốn điều lệ
7	Lợi nhuận để lại năm sau	853.588.011	
	Tổng cộng	13.951.069.211	

Kế hoạch kinh doanh nói trên được lập từ cuối năm 2024 căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2024 và dự báo thị trường cho năm 2025. Tuy nhiên tình hình kinh tế năm 2025 vẫn còn khó khăn, phức tạp nhất là việc sáp nhập các đơn vị hành chính cũng ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty mà HĐQT không thể lường trước được. Vì vậy, HĐQT đề nghị Cổ Đông ủy quyền cho HĐQT xem xét, điều chỉnh lại Kế hoạch kinh doanh năm 2025 căn cứ vào kết quả kinh doanh 09 tháng đầu năm 2025.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

Để thực hiện được kế hoạch trên, năm 2025 Công ty sẽ thực hiện các biện pháp sau:

1. Sản xuất:

- Tối ưu hóa, kiện toàn các công đoạn sản xuất, không để xảy ra công đoạn thừa gây lãng phí nhân công.
- Hoàn thiện việc kiểm soát nội bộ các công đoạn sản xuất, tiến đến kiểm soát toàn bộ 100% các công đoạn chủ yếu gây ra sản phẩm hư hỏng, không đạt chất lượng để giảm thiểu tối đa sản phẩm bị sự cố trong quá trình thi công làm ảnh hưởng uy tín, thương hiệu của công ty cũng như ảnh hưởng đến công tác nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng.
- Đảm bảo chất lượng sản phẩm cao nhất, số lượng sản phẩm C nằm trong tỷ lệ cho phép của công ty.
- Từng bước xây dựng định mức vật tư phụ cho từng loại sản phẩm để tránh lãng phí trong sản xuất.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chi phí hơi, áp dụng kiểm soát lưu lượng hơi đầu ra thay vì kiểm soát nước đầu vào như các năm trước.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác sản xuất để giảm bớt nhân công hoàn thiện sản phẩm.

2. Kỹ thuật:

- Thử nghiệm toàn bộ các thiết kế được đánh giá tối ưu và áp dụng sản xuất giúp giảm chi phí cốt thép.
- Nghiên cứu sử dụng vật liệu đá cấp thấp, xi măng cấp thấp cho xưởng sản xuất Giai đoạn 1 để giảm bị động nguồn đá và giảm chi phí bê tông.
- Lập bảng phân tích nguyên nhân có thể xảy ra cho từng loại lỗi thể hiện trên sản phẩm. Từ đó, làm cơ sở gửi Ban phân tích cải tiến phân tích nguồn gốc lỗi để có hướng xử lý hiệu quả trong việc ngăn ngừa và giảm lỗi sản phẩm.
- Tham gia các hội thảo khoa học liên quan đến ngành nghề Công ty đang sản xuất và kinh doanh để nắm bắt xu thế phát triển và tìm cách áp dụng vào dây chuyền sản xuất của Công ty theo hướng hiệu quả hơn.

3. Vật tư:

- Chủ động tìm thêm nhiều nhà cung cấp khác nhau đối với mặt hàng thép, mặt bích, cát, ... để có giá tốt nhất và cung ứng đủ vật tư cho sản xuất trong điều kiện khó khăn về tài chính.
- Phối hợp với phòng Kế toán lập kế hoạch thanh toán, đàm phán với nhà cung cấp để kéo dài thời hạn thanh toán nhằm giảm áp lực tài chính khi đang trong thời điểm khó khăn này.
- Phối hợp với các phòng ban có liên quan để kiểm soát tiêu hao vật tư nhằm tiết kiệm chi phí.
- Đảm bảo cung ứng đầy đủ vật tư cho sản xuất trong điều kiện tài chính vẫn còn tiếp tục khó khăn.

4. Đầu tư:

Hiện nay hệ thống khuôn sản xuất của công ty đã xuống cấp, trong đó có nhiều khuôn gần như không sản xuất được hoặc có những khuôn sản xuất tạo ra sản phẩm có nhiều khuyết tật, vì vậy đề nghị cho thanh lý các khuôn hư hỏng này để đầu tư khuôn mới theo số lượng và chủng loại như sau :

- Số lượng khuôn D300-D600 và khuôn trụ điện: 85 bộ
- Tổng giá trị đầu tư: 9.822.375.000 đồng
- Giá trị thu hồi sau khi thanh lý 85 bộ khuôn cũ: 3.834.690.120 đồng
- Giá trị đầu tư còn lại sau khi trừ thu hồi thanh lý khuôn cũ: **5,987,684,880 đồng.**

5. Nhân sự :

- Tiếp tục tìm giải pháp để giữ chân người lao động ở lại làm việc tại công ty, tiếp tục có kế hoạch tuyển dụng nhân sự lao động để bổ sung cho các tổ sản xuất khi có nhân sự nghỉ việc hoặc bổ sung nhân sự khi nhu cầu sản xuất tăng.
- Nghiên cứu đề xuất cải tiến quy chế nâng bậc, nâng lương cho sát với tình hình thực tế và phù hợp với tình hình chung của C.Ty để không chênh lệch lương lớn giữa người mới và người cũ như hiện nay.
- Đề xuất phương án nhân sự trên tinh thần tiếp tục giảm bộ phận gián tiếp thêm 10%, đồng thời nghiên cứu đề tham mưu cho ban giám đốc, HĐQT về mô hình mới nhằm tiết giảm chi phí nhân sự cho khối gián tiếp (Tinh thần giảm bớt phòng ban để giảm bớt các chức danh trưởng phòng nhằm tăng hiệu quả và tính liên thông).
- Phối hợp với tổ chức công đoàn để chăm lo cho người lao động trong thời điểm thu nhập giảm do thiếu việc làm và đặc biệt thời điểm cuối năm.

6. Kinh doanh:

- Triển khai thực hiện các dự án đã ký hợp đồng trong năm 2024 và đầu năm 2025.
- Thực hiện nhiều biện pháp nhằm rút ngắn thời gian trong công tác nghiệm thu thanh toán/quyết toán nhằm đẩy nhanh tiến độ thanh toán.
- Phối hợp phòng Kế toán thực hiện công tác thu hồi công nợ hiệu quả hơn.
- Tham gia chào bán sản phẩm, tìm kiếm đơn hàng đa dạng sản phẩm hiện có của công ty, tích cực tiếp cận và tham gia đấu thầu/ chào giá cạnh tranh nhằm cố gắng đi đến ký kết nhiều dự án với mục tiêu nâng mức mặt bằng giá cộc nhỏ, giá trị sản lượng và giá trị hợp đồng cao, ký kết cung ứng các sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận tốt hơn năm 2024 để đạt được kế hoạch doanh thu năm 2025.

7. Tài chính :

- Phối hợp với Phòng Kinh Doanh thu hồi công nợ để giảm mức vay ngân hàng và vay cá nhân: mục tiêu trong năm 2025 :
 - Giảm nợ phải thu 40 tỷ đồng so với năm 2024.
 - Tăng nợ phải trả 10%.
 - Giảm vay ngân hàng và cá nhân 40 tỷ đồng.
- Cân đối thu - chi tài chính để vừa đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Phối hợp với Bộ phận Vật Tư để mức tồn kho ở mức thấp nhất nhằm giảm vay ngân hàng.
- Phối hợp với các bộ phận có liên quan để tìm mọi biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất.

8. lương Ban Điều Hành:

Năm 2025, lương Ban Điều Hành sẽ được chi trả căn cứ vào kết quả sản xuất- kinh doanh năm 2025 (dựa vào chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận):

- Mức lương cơ bản của Ban Điều Hành năm 2025:

STT	Chức vụ	Lương cơ bản năm 2025	Ghi chú
1	Tổng Giám Đốc	1,080,000,000	
2	Phó Tổng Giám Đốc	918,000,000	85% lương TGD
3	Kế Toán Trưởng	810,000,000	75% lương TGD
	Tổng cộng	2,808,000,000	

- Căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ (KPI) năm 2025 của Ban Điều Hành là : doanh thu 500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 11 tỷ đồng, số liệu này sẽ không thay đổi mặc dù HĐQT có thể xem xét điều chỉnh kế hoạch kinh doanh. Tỷ lệ phân chia lương theo doanh thu và lợi nhuận: 70% hưởng theo doanh thu và 30% hưởng theo lợi nhuận:

STT	Chức vụ	Tổng lương	Chia theo 70% doanh thu	Chia theo 30% lợi nhuận
1	Tổng Giám Đốc	1,080,000,000	756,000,000	324,000,000
2	Phó Tổng Giám Đốc	918,000,000	642,600,000	275,400,000
3	Kế Toán Trưởng	810,000,000	567,000,000	243,000,000
	Tổng cộng	2,808,000,000	1,965,600,000	842,400,000

- Tiền lương thực trả cho Ban Điều Hành căn cứ trên mức lương cơ bản nhân với tỷ lệ hoàn thành (KPI) chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

Kính thưa Quý Cổ Đông,

Năm 2024, là một năm đầy thách thức và dự báo sang năm 2025 vẫn còn rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị cùng với Ban điều hành Công ty sẽ cố gắng hết sức để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đề ra.

- Chân thành cảm ơn Quý Cổ đông đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng công ty.
- Cảm ơn tập thể CB. CNV Công ty đã luôn cố gắng nỗ lực trong công tác sản xuất kinh doanh.
- Kính chúc Quý cổ đông và tập thể CB. CNV Công ty nhiều sức khỏe và thành công.

Trân trọng.

